

HỒI 571

Thần Thương Thiệt Kiếm

Trong căn nội đường vắng lặng của Vinh Đạt Đại Áp, Từ Tử Lăng đang học bài học thứ hai sau khi đến Trường An. Hôm qua chủ yếu nghe Trần Phú, người chủ trì của Vinh Đạt nói về phong thổ nhân tình, tập quán sinh hoạt của Bình Diêu, tiện thể học khẩu âm Bình Diêu của y. Về mặt ngôn ngữ, Từ Tử Lăng và Khấu Trọng đều là người rất có năng khiếu, bọn gã có thể mau chóng học được tiếng Đột Quyết, đương nhiên tiếng Bình Diêu không làm khó được gã.

Trên bàn bày đầy những thứ trong nghề cầm đồ như “giấy cầm đồ”, “phiếu tiền”, “sổ nợ”, thấy Từ Tử Lăng nhìn đến đến rồi mất, Trần Phú bèn nói: “Nghề cầm đồ bọn ta có thể hình dung bằng bốn chữ, đó là ‘dùng tiền sinh tiền’, cho vay tiền bạc để lấy lãi, kiếm tiền nhờ lãi suất cao, có thể cho vay tín dụng, cũng có thể cho vay cầm cố. Hàng cầm cố từ động sản như châu báu ngọc thạch cho đến bất động sản như nhà cửa đất đai, thậm chí là cầm cố con người luôn.”

Từ Tử Lăng ngăn ra: “Cầm cố con người như thế nào vậy? Nếu không có tiền trả chẳng lẽ đem bán người ta sao?”

Trần Phú người gầy gò, mặt dài thuôn, tuổi khoảng năm mươi, tóc đã hoa râm, thái độ rất thân thiện nhiệt tình, nghe vậy liền nở nụ cười có chút ám muội, hạ giọng khẽ nói: “Thiếu nợ trả tiền, không có tiền thì có thể làm việc trả nợ, nếu người được cầm cố là cô nương xinh đẹp thì có thể bán vào thanh lâu. Ở Trường An thì Vinh Đạt bọn ta tuyệt không bao giờ làm như vậy, nhưng ở những nơi xa xôi hẻo lánh thì ta không dám bảo đảm không có chuyện đó xảy ra. Do hai bên đều đồng ý, quan phủ cũng rất khó can thiệp vào. Huống chi bọn ta mở tiệm cầm đồ, trước tiên phải dứt lốt cho quan phủ, một bên chu toàn lễ vật, một bên mắt nhắm mắt mở, thế là đôi bên đều bình an vô sự.”

Từ Tử Lăng nghe mà lòng tin tăng lên, chỉ với việc cầm cố con người, đối với Hương gia đã có sức hấp dẫn rất lớn, chẳng khác gì sau này có thể công nhiên buôn bán người. Nhíu mày nói: “Nghề cầm cố bắt đầu từ khi nào vậy?”

Trần Phủ thần nhiên nói: “Nghề cầm cố đã phổ biến từ thời Nam Bắc triều, bắt nguồn từ chế độ tự khổ của các phật tự.”

Từ Tử Lăng ngạc nhiên: “Sao lại liên quan đến chùa Phật? Lẽ nào chùa Phật lại có hành vi vơ vét của cải, như vậy chẳng phải trái với thuyết tứ đại giai không của người xuất gia sao?”

Trần Phủ mỉm cười nói: “Người xuất gia không cần ăn cơm sao? Nhờ được bố thí, trong tự viện tích lũy nhiều tiền bạc của cải, để duy trì cuộc sống của chúng tăng, thực hiện các hoạt động tôn giáo, sửa sang và mở rộng tự viện, tất cả đều cần tiền bạc, vì thế mới nghĩ ra cách lấy tài sinh tài, thủ lợi nhờ cho vay.”

Ngập ngừng rồi nói tiếp: “Còn việc có vi phạm bốn ý của Phật môn hay không, ta làm sao mà biết được? Song ít nhất trong Vô tận tạng (Đại Tạng kinh) của Phật giáo kinh luật có ghi chép rằng ‘sinh tất bất kỳ, kỳ lợi vô tận’ (*sinh lợi không dùng, lợi ích vô tận*), hay ‘nhĩ thời lục chúng đang chung, chúng xuất tức hoặc thủ hoặc giữ, hoặc sinh hoặc chết’ (*khi ấy sáu chúng xuất gia - gồm sa di, sa di ni, ưu bà tắc, ưu bà di, tỳ kheo, tỳ kheo ni - có đủ mọi cách cầu lợi, hoặc lấy hoặc cho, hoặc tự tạo hoặc ký quỹ*), nhờ vậy các tăng lữ mới yên tâm cho vay lấy lời để dâng cho tam bảo, Phật, pháp, tăng.”

Từ Tử Lăng được mở rộng tầm mắt, hỏi tới: “Nghề này kiếm được nhiều tiền, chắc chắn cạnh tranh rất lớn, Tư Đồ Phúc Vinh dựa vào cái gì mà có thể nổi bật, trở thành ông chủ lớn nhất của nghề cầm đồ trong cả nước vậy?”

Trần Phủ hào hứng đáp: “Về mặt này ai cũng phải khâm phục đại lão bản, sở dĩ ông ta có thể thành công như thế này là vì ông ta đã chấp nhận cầm cố cả lương thực và phát hành tiền phiếu, cầm cố lương thực không hạn chế ở thóc gạo mà mở rộng ra các loại khác, nhờ vậy đặc biệt được dân quê ủng hộ, thử nghĩ xem có thể đem lương thực đến đổi tiền, tuy giá cả có thể thấp hơn buôn bán trực tiếp, nhưng về mặt tiện lợi và nhanh chóng thì các phương thức buôn bán khác không bằng. Còn về tiền phiếu, đối với người kinh doanh có thể nói là một ân huệ, cụ thể là nhà cầm đồ sẽ phát cho họ hoán quyền, có thể lưu thông trên thị trường thay thế cho tiền tệ, lúc nào cũng có thể đổi lại, chúng tôi thì kiếm tiền lời.”

Từ Tử Lăng hiểu ra, hèn gì người ta nói nghề cầm đồ phải xem trọng uy tín nhất, cho nên có thể tuy Hương gia giàu có hơn xa Tư Đồ Phúc Vinh, nhưng do khởi nguồn từ thanh lâu và đồ quán, lại còn bối cảnh buôn bán người, lúc nào cũng có thể bị chính quyền dẹp bỏ, thử hỏi ai dám tin vào tiền phiếu do bọn chúng phát hành cơ chứ? Càng tìm hiểu nghề cầm

đồ, càng có cơ hội khiến Hương gia mắc bẫy, bởi vì đây là cơ hội ngàn năm có một để Hương gia thi triển “biến thiên hoán nhật” (thay trời đổi đất), tạo ra cơ hội kinh doanh mới.

Trần Phủ nói: “Thôi được! Bây giờ đến lượt Từ công tử đi sâu vào tìm hiểu thủ pháp kinh doanh và hoạt động của chúng ta.”

Từ Tử Lăng thâm cười khở, chỉ đành ép mình cố vực dậy, chuyên tâm lắng nghe để đóng tốt vai trò Tư Đồ Phúc Vinh.

oOo

Trong thư trai của Hoàng cung, Vương Thế Sung mặc long bào, xem xong mật hàm của Đậu Kiến Đức, đưa cho Vương Huyền Ứng, sau đó nhú mày: “Tại sao Đậu Kiến Đức muốn giúp ta đối phó Lý Thế Dân?”

Khấu Trọng chưa kịp đáp, Vương Huyền Ứng vừa xem xong mật hàm của Đậu Kiến Đức, vừa cười lạnh mà chẳng thềm ngẩng đầu lên: “Nói không chừng, là đuổi hổ cửa trước, rước sói cửa sau!”

Khấu Trọng lập tức nổi nóng, định phất tay áo đứng dậy, Vương Huyền Thứ ngồi bên cạnh Khấu Trọng vội vàng lên tiếng: “Bây giờ Hạ vương và Đại Trịnh chúng ta đang dựa vào nhau, nếu Lạc Dương thất thủ, tiếp theo...”

Vương Thế Sung cắt lời y: “Lạc Dương làm sao thất thủ? Xưa nay Lý Thế Dân giỏi hậu phát chế nhân, cha con Tiết Cử và Tống Kim Cương đã bại như thế trong tay y. Lần này ta lấy gậy ông đập lưng ông, khi y đánh mãi mà không hạ được đành lui binh, đó chính là lúc toàn quân của y tan vỡ.”

Khấu Trọng tuy không có thiện cảm đối với Vương Thế Sung, nhưng cũng đành thừa nhận đây là chiến lược đúng đắn nhất để đối phó với đại quân Lý Thế Dân, vấn đề là quân của Vương Thế Sung có thể cố thủ được đến lúc đó hay không mà thôi.

Vương Thế Sung nhìn Khấu Trọng với ánh mắt chăm chú, không nói tiếp nữa, Vương Huyền Ứng thì hờ hững ném bức thư của Đậu Kiến Đức sang một bên, cười khẩy liếc nhìn Khấu Trọng. Vương Huyền Thứ gượng cười, không lên tiếng, không khí trong thư trai rất gượng gạo.

Chợt Vương Thế Sung ngửa mặt cười lớn nói: "Thiếu soái lo cho chuyện của Đại Trịnh ta, ta rất cảm kích, nếu Lý Thế Dân tấn công vào một năm trước, có lẽ ta sẽ lúng túng, nhưng sau một năm chuẩn bị, ta có đủ tự tin thắng trận này. Bây giờ Lạc Dương quân lính tinh nhuệ, lương thực đầy đủ, chỉ cần có thể cầm cự cho đến mùa đông tuyết rơi, Lý Thế Dân có thể đánh được nữa hay không?"

Khấu Trọng trong lòng hết sức kinh ngạc, lần trước gặp Vương Thế Sung, ít nhất bề ngoài lão hồ ly này vẫn còn lễ độ với mình, lần này thái độ khác hẳn, không biết là y dựa vào đâu? Hay là đúng như y nói, y nắm chắc có thể đánh thắng được trận này.

Khấu Trọng có cảm giác nhụt chí, chẳng nói gì được nữa, cười khổ nói: "Thánh thượng có phải muốn hạ lệnh đuổi khách đối với ta không?"

Vương Huyền Thứ giật mình nhìn Vương Thế Sung.

Vương Thế Sung chép miệng: "Thiếu soái thật sự là một nhân vật ta rất quý mến, nhưng đáng tiếc không thể làm việc cho Vương Thế Sung này, vấn đề lớn hơn là Thiếu soái đã trở thành người của Tống gia Lĩnh Nam, Tống Khuyết xưa nay luôn xem những người xuất thân từ ngoại tộc là kẻ địch, ta và y nước lửa khó dung, xin Thiếu soái nói cho ta biết, ta làm sao tin được người đây?"

Khấu Trọng nói: "Việc gì cũng có nhanh chậm nặng nhẹ, giả sử Thánh thượng tin tưởng rằng một mình có thể thắng được Lý Thế Dân, tiểu tử đương nhiên chẳng có gì để nói nữa. Tuy nhiên sự thật bày ra trước mắt là những người có đủ lòng tin tưởng rằng có thể thu phục được Lý Thế Dân, cuối cùng đều sai lầm, nếu tiểu tử là Thánh thượng, chắc chắn sẽ không cắt đứt đường lui của mình trước khi trận chiến mở màn, những lời tiểu tử muốn nói đều đã nói hết rồi! Bây giờ làm thế nào, xin Thánh thượng định đoạt."

Vương Thế Sung mỉm cười: "Chúng ta đã từng hợp tác đánh tan Lý Mật, lần này có thể liên thủ khiến Lý Thế Dân ôm hận thất bại, Thiếu soái xin chớ đa nghi, chỉ cần chúng ta nói ra những lời từ trong lòng trước đã."

Vương Huyền Ứng hồ hững nói: "Đánh lui Lý Thế Dân, có lợi gì với Thiếu soái?"

Khấu Trọng thật muốn đánh vào mặt y, xem thử bộ mặt xanh rớt của y biến thành như thế nào, kẻ này nói chung không hiểu đại thế, chỉ vì mang cái nhục bị bắt hai lần nên đến nay vẫn còn ôm hận trong lòng, liền hít sâu một hơi, trầm giọng nói: "Có thể đảo ngược lại, nếu Lý Thế Dân chiếm được Lạc Dương, đối với Khấu Trọng có lợi gì? Được không?"

Vương Thế Sung lộ vẻ không vui, lạnh lùng nói: "Xin mời Thiếu soái nói ra cao kiến."

Khấu Trọng nhìn vào mắt Vương Huyền Ứng rồi chuyển sang Vương Thế Sung, nói: “Nếu Lạc Dương thất thủ, Đậu Kiến Đức sẽ buộc phải lui về thủ ở Hà Bắc, lúc đó chỉ cần tùy tiện phái một viên đại tướng nào của Thiên Sách Phủ, thì có thể giữ chặt Lạc Dương như thành đồng vách sắt, đến lúc đó người đầu tiên mà Lý Thế Dân phải giết không phải là Đậu Kiến Đức mà là Khấu Trọng này!”

Vương Huyền Ứng cười nhạo nói: “Phải chăng Thiệu soái đã đánh giá cao sự quan trọng của mình trong lòng Lý Thế Dân? Đậu Kiến Đức có trong tay bốn mươi vạn quân, Thiệu Soái quân chỉ có mấy vạn người, lại còn chẳng có thành vững đất hiểm để mà giữ nữa.”

Khấu Trọng nhìn y với ánh mắt mỉa mai, mỉm cười nói: “Đây không phải là vấn đề ai quan trọng hơn mà là vấn đề chiến lược. Lý Thế Dân hạ được Lạc Dương, thanh thế của Lý phiệt đại thịnh, những kẻ thấy gió bẻ đà như Cao Khai Đạo, La Nghệ sẽ quay sang đầu hàng nhà Đường, khiến Đậu Kiến Đức trước sau đều gặp địch, chẳng còn nhúc nhích nổi, Lý Thế Dân không phải là kẻ ngu ngốc, chỉ cần dụ Đậu Kiến Đức từ xa đem quân tới đánh, còn mình thì ung dung bố trí dụng binh ở miền Nam, một khi trừ được ta, lại xây dựng đội thuyền thủy sư ở Ba Thục. Lại có thêm Giang Hoài quân của Đỗ Phục Uy hưởng ứng, các thế lực ở miền Nam chỉ đành bó tay, lúc đó đường sống duy nhất của Đậu Kiến Đức là phải đánh Lạc Dương, gặp phải một Lý Thế Dân giỏi thủ thành nhất trong thiên hạ, lại có Quan Trung hô ứng, kết quả sẽ như thế nào? Hình như không cần tiểu đệ nói ra thì phải!”

Vương Huyền Ứng cứng họng, bởi vì những điều gã nói toàn là sự thật mà Vương Huyền Ứng không hề nghĩ tới.

Vương Huyền Thứ lộ vẻ ngưỡng mộ, không ngừng gật đầu.

Tinh quang trong hai mắt Vương Thế Sung đại thịnh, đành phải gật đầu đồng ý, nói: “Thiệu soái nhìn rất thấu triệt tình thế, nhưng Lạc Dương không dễ thất thủ đâu.”

Khấu Trọng nói: “Thánh thượng đã bảo cứ nói thẳng, vậy tiểu tử cũng không khách sáo nữa, Thánh thượng dựa vào cái gì mà đảm bảo như thế?”

Vương Thế Sung nói đầy tự tin: “Bởi vì Thiệu soái tính toán đến mức nào không đoán hết nội tình của Lý phiệt đâu, nếu Lý Thế Dân có thể một đòn đánh hạ Lạc Dương, đương nhiên sẽ không có vấn đề gì, nhưng nếu đánh mãi mà không hạ được, những kẻ địch khác của y cũng sẽ lăm le dòm ngó. Cũng có thể Lý Uyên sẽ thay đổi chủ ý, ra lệnh cho Lý Thế Dân rút binh, Thiệu soái có hiểu ý ta không?”

Khấu Trọng giật mình, đột nhiên hiểu rõ nguyên nhân tại sao Vương Thế Sung chẳng hề sợ hãi, bởi vì y đã được người Đột Quyết ủng hộ, chính vì như vậy mới không thêm để mắt đến Đậu Kiến Đức. Khi Lý Thế Dân vây đánh Lạc Dương, chỉ cần Hiệt Lợi chống lưng cho Lương Sư Đô đánh Thái Nguyên, Lý Thế Dân không thể lo được cho cả hai mặt trước sau, buộc phải lui về giữ ở Quan Trung.

Gã nhìn Vương Thế Sung một lúc, cười ha hả, rồi dựa vào ghế thỏ dài chép miệng: “Nếu Thánh thượng tin tưởng như vậy thì thật sự đã trúng gian kế của người Đột Quyết rồi.”

Vương Thế Sung lần đầu tiên biến sắc, nói với vẻ không vui: “Người Đột Quyết có quan hệ gì với ta? Tại sao ta lại trúng gian kế của họ?”

Khấu Trọng mỉm cười: “Ta đương nhiên không rõ Thánh thượng và người Đột Quyết có quan hệ gì. Chỉ hy vọng là không phải mối quan hệ được bắc cầu nhờ Triệu Đức Ngôn hoặc Đại Minh Tôn giáo. Rốt cuộc sẽ có một ngày Hiệt Lợi cùng các tộc ở thảo nguyên cất quân xâm phạm, nhưng đó không phải là chuyện trong mấy tháng tới đâu. Ta vừa từ Tái ngoại trở về, nên hiểu rõ tình thế Tái ngoại hơn Thánh thượng.”

Vương Huyền Thứ kìm không được hỏi: “Bây giờ tình hình ở Tái ngoại thế nào?”

Khấu Trọng nói: “Có thể dùng một chữ ‘loạn’ để hình dung, dưới áp lực của Tất Huyền, Đột Lợi buộc phải giảng hòa với Hiệt Lợi, nhưng hai bên đều đang mệt mỏi vì trận chiến ở Bôn Lang Nguyên và vì chuyện nước Bột Hải lập quốc, trước khi chỉnh đốn lại đội ngũ và xây dựng quan hệ mới giữa các tộc, bọn chúng không dám làm càn đâu. Nếu ta đoán không sai, Hiệt Lợi bày tỏ ủng hộ Đại Trịnh của các người, đó là sợ các người không đánh mà hàng, nếu Lý Thế Dân không tốn một binh một tốt mà đoạt được quyền khống chế Hoàng Hà, lúc đó có thể dễ dàng lấy cả thiên hạ. Đối với Hiệt Lợi mà nói, tốt nhất là Lý Thế Dân vì đánh Lạc Dương mà tổn thương nguyên khí, lúc đó liên quân Đột Quyết có thể thừa thế đánh xuống miền Nam, khi Lý phiệt không còn chống đỡ được, trước tiên chúng sẽ chiếm Thái Nguyên, ổn định trận thế, sau đó dần dần lấn tới, hoàn thành giấc mộng đẹp chiếm lấy Trung Nguyên.”

Căn thư trai lặng lẽ đến có thể nghe được tiếng chim rơi.

Vương Thế Sung ngẩn ra nhìn Khấu Trọng, thỏ dài đánh sượt nói: “Hiệt Lợi thật ra không hứa bất cứ điều gì với ta cả.”

Lời nói của y nghe rất yếu ớt, rõ ràng là không phải thật lòng, càng khiến cho Khấu Trọng hiểu rằng mình đã đoán trúng.

Vương Huyền Ứng trầm giọng nói: “Lúc nãy Thiệu soái nói Triệu Đức Ngôn, Đại Minh Tôn giáo bắc cầu cho chúng tôi là ý nghĩa gì?”

Khấu Trọng nhún vai: “Chả có ý nghĩa gì hết, Triệu Đức Ngôn và Vinh Phụng Tường quan hệ mật thiết, mà bản thân Vinh Phụng Tường là người của Đại Minh Tôn giáo, các vị lại đặc biệt nhường nhịn y, ta đoán như vậy chắc là hợp tình hợp lý rồi chứ?”

Vương Huyền Ứng cứng họng lặng thinh, trên trận chiến ngôn từ này hẳn hoàn toàn không phải là đối thủ của Khấu Trọng.

Vương Thế Sung thần thờ nói: “Chúng ta đừng cãi nhau những chuyện nhỏ này, Thiệu soái có đề nghị gì tốt hay không?”

Khấu Trọng thầm thở phào, gã tốn nhiều nước bọt là vì muốn Vương Thế Sung nói câu này, liền nghiêm mặt nói: “Đề nghị của ta có thể tổng kết bằng ba câu, đó là phòng thủ là thượng sách, hợp tác với Đậu quân, cố thủ Hồ Lao.”

Vương Thế Sung trầm ngâm: “Ta còn tưởng Thiệu soái có đề nghị bất ngờ gì, những điều này...Chao ôi! Đây đều là những sách lược bọn ta đã đặt ra từ trước mà!”

Khấu Trọng thầm mắng, ít nhất liên minh với Đậu quân không phải là sách lược mà y đã định, nói: “Kế sách ‘thủ vi thượng’ nói ra dễ dàng, nhưng khi thực hiện chắc chắn sẽ có chỗ khó, còn nếu muốn ‘liên minh với Đậu quân’ thì Thánh thượng phải tạm thời hoãn xưng Đế thì mới bàn được việc này.”

Vương Huyền Ứng cuối cùng tìm được cơ hội phản kích, nói với vẻ không vui: “Danh không chính thì ngôn không thuận, bây giờ vua cũ của triều Tùy đang chính thức nhường ngôi cho phụ hoàng, khiến lòng quân Đại Trịnh ta phấn chấn, điều đó có liên quan gì đến Đậu Kiến Đức? Nếu y thích thì cứ từ Hạ vương mà xưng thành Hạ đế, đó chỉ là vấn đề danh hiệu, nếu không phụ hoàng thế nào cũng thấp hơn Lý Uyên một bậc.”

Vương Thế Sung trầm ngâm không nói, tựa như đồng ý, lại như đang nghĩ về chuyện xưng Đế.

Vương Thế Sung đối thoại với Đậu Kiến Đức bằng vai trò là Trịnh vương hay Trịnh đế là có khác nhau rất lớn, nếu xưng là Trịnh đế, đương nhiên hai bên khó mà hợp tác.

Vương Huyền Thứ muốn nói gì đó nhưng lại thôi.

Khấu Trọng chép miệng: “Đây là việc của Đại Trịnh, cứ để các vị quyết định. Nhưng dù cho chiến tuyến nào cũng có thể mất nhưng tuyệt đối không thể để mất chiến tuyến quan

trọng nhất ở mặt đông là Yến Sư và Hồ Lao, đó không chỉ là đường chi viện của Đâu Kiến Đức đến nơi này mà còn là đường để Thiệu Soái quân chuyển lương thảo trang bị đến. Ta lớn mật đưa ra một đề nghị, hy vọng Thánh thượng tuyệt đối tin ta.”

Vương Thế Sung giật mình: “Thiệu soái muốn giữ Hồ Lao cho ta?”

Khấu Trọng nói từng chữ: “Đây đương nhiên lý tưởng nhất, nhưng lại làm khó Thánh thượng. Ta chỉ hy vọng dùng Dương Công Khanh, Trương Trấn Châu, hoặc Huyền Thử công tử nắm quyền, ta sẽ là tên thủ hạ chạy lon ton, như thế ta dám nói dù Lý Thế Dân có ba đầu sáu tay cũng không thể cô lập được Lạc Dương, và chúng ta có đến chín phần mười thắng được trận này.”

Vương Huyền Ứng lạc giọng: “Chuyện này làm sao chấp nhận được?”

Vương Thế Sung đưa tay cản Vương Huyền Ứng, nói: “Chuyện này đợi ta nghĩ kỹ rồi tính.”

Mặc kệ ánh mắt của Vương Huyền Ứng, y lại quay sang Vương Huyền Thử nói: “Huyền Thử hãy lo liệu chỗ nghỉ cho Thiệu soái. Ngày mai chúng ta còn có một hội nghị quân sự quan trọng, xin Thiệu soái đến đúng giờ.”

- o O o -